

Publication 17

Thuế thu nhập Liên bang của bạn

Dành cho Cá nhân

Để sử dụng trong
việc chuẩn bị

Tờ khai **2024**

Volume 6 of 15



Publication 17 (VIE) (Rev 2024) Catalog Number 92910P
Department of the Treasury **Internal Revenue Service** www.irs.gov

Visit the Accessibility
Page on IRS.gov

This page is intentionally left blank

Phần Hai.

Thu nhập và điều chỉnh thu nhập

Năm chương trong phần này trình bày về nhiều loại thu nhập và các điều chỉnh đối với thu nhập. Các chương này giải thích thu nhập nào bị tính thuế và không bị tính thuế, cũng như thảo luận về một số điều chỉnh đối với thu nhập mà bạn có thể thực hiện để tính tổng thu nhập đã điều chỉnh của mình.

Các bảng liệt kê của Mẫu 1040 và 1040-SR được giải thích trong những chương này là:

- *Bảng 1, Thu nhập bổ sung và điều chỉnh cho thu nhập;*
- *Bảng 2, Phần II, Các loại thuế khác; và*
- *Bảng 3, Phần II, Các khoản thanh toán khác và Tín thuế có thể hoàn lại.*

Trang này cố ý để trống

Bảng V. Các điều chỉnh khác về thu nhập

Sử dụng bảng này để tìm thông tin về các nội dung điều chỉnh khác đối với thu nhập không được đề cập trong phần này của ấn phẩm.

NẾU bạn đang tìm kiếm thêm thông tin về khoản khấu trừ cho...	HÃY xem...
đóng góp vào tài khoản tiết kiệm dành cho sức khỏe	Ấn phẩm 969, Tài khoản tiết kiệm dành cho sức khỏe và các Chương trình sức khỏe được ưu đãi thuế khác (tiếng Anh).
chi phí di chuyển	Ấn phẩm 3, Hướng dẫn về thuế cho Lực lượng Vũ trang (tiếng Anh).
một phần trong thuế tự kinh doanh của bạn	chương 11.
bảo hiểm y tế cho những người tự kinh doanh	Ấn phẩm 502, Chi phí Y tế và Nha khoa (tiếng Anh).
khoản thanh toán các chương trình đủ điều kiện, SEP và SIMPLE của người tự doanh	Ấn phẩm 560, Kế hoạch hưu trí cho Doanh nghiệp nhỏ (tiếng Anh).
tiền phạt trên khoản rút tiết kiệm trước hạn	chương 6.
đóng góp vào Archer MSA	Ấn phẩm 969 (tiếng Anh).
khấu hao hoặc chi phí trồng rừng	chương 4 và 7 của Ấn phẩm 225, Hướng dẫn thuế cho Nông gia (tiếng Anh).
đóng góp vào chương trình hưu trí theo đoạn 501(c)(18)(D) Bộ Luật Thuế vụ	Ấn phẩm 525, Thu nhập chịu thuế và không chịu thuế (tiếng Anh).
chi phí từ việc cho thuê tài sản cá nhân	chương 8.
một số khoản hoàn trả bắt buộc của khoản trợ cấp thất nghiệp bổ sung (sub-pay)	chương 8.
chi phí cho nhà ở nước ngoài	chương 4 của Ấn phẩm 54, Hướng dẫn thuế cho Công dân Hoa Kỳ và Người nước ngoài thường trú sống ở nước ngoài (tiếng Anh).
tiền nhiệm vụ bồi thẩm trả cho chủ lao động của bạn	chương 8.
đóng góp của một số mục sư hoặc tuyên úy cho chương trình theo đoạn 403(b) của Bộ Luật Thuế vụ	Ấn phẩm 517, An sinh Xã hội và những thông tin khác cho thành viên giới Tăng lữ và Người làm việc liên quan đến Tôn giáo (tiếng Anh).
phí luật sư và một số loại chi phí cho các hành động liên quan đến khoản thưởng của IRS cho người tố cáo	Ấn phẩm 525 (tiếng Anh).

Trang này cố ý để trống

5.

Tiền công, Tiền lương và Thu nhập khác

Quy định mới

Giới hạn đóng góp thù lao hoãn thuế được tăng lên. Nếu bạn tham gia chương trình 401(k), 403(b), hoặc Chương trình Tiết kiệm Để dành của chính phủ liên bang, tổng số tiền hàng năm mà bạn có thể đóng góp được tăng lên \$23.000 (\$30.500 nếu 50 tuổi trở lên) cho năm 2024. Quy định này cũng áp dụng cho hầu hết các chương trình của đoạn 457.

Sắp xếp chi tiêu linh hoạt cho sức khỏe (FSA y tế) theo chương trình tự chọn. Đối với các năm thuế bắt đầu từ năm 2024, giới hạn số tiền theo đoạn 125(i) đối với việc tự nguyện giảm lương của nhân viên cho các khoản đóng góp cho FSA y tế là \$3.200.

Giới thiệu

Chương này thảo luận về thù lao mà nhân viên nhận được cho các dịch vụ mà mình cung cấp, ví dụ như tiền công, tiền lương và quyền lợi phụ. Những chủ đề dưới đây sẽ được đề cập.

- Tiền thưởng và phần thưởng.
- Quy tắc đặc biệt đối với một số nhân viên.
- Quyền lợi ốm đau và thương tật.

Chương này giải thích khoản thu nhập nào được tính vào và không được tính vào tổng thu nhập của nhân viên.

Các mục hữu ích

Bạn có thể muốn xem:

Ăn phẩm

- ☐ **463** Chi phí đi lại, quà tặng, và xe hơi
- ☐ **502** Chi phí y tế và nha khoa

- ☐ **524** Tín thuế cho Người cao niên hoặc Người khuyết tật
- ☐ **525** Thu nhập chịu thuế và không chịu thuế
- ☐ **526** Đóng góp từ thiện
- ☐ **550** Thu nhập và chi phí đầu tư
- ☐ **554** Hướng dẫn thuế cho Người cao niên
- ☐ **575** Thu nhập lương hưu và niên kim
- ☐ **907** Những điểm nổi bật về thuế cho Người khuyết tật
- ☐ **926** Hướng dẫn thuế cho Chủ lao động tại gia
- ☐ **3920** Miễn giảm thuế cho Nạn nhân của các cuộc tấn công khủng bố

Để xem các mục này và các mục hữu ích khác, hãy truy cập [IRS.gov/Forms \(tiếng Anh\)](https://www.irs.gov/forms).

Thù lao của Nhân viên

Phần này thảo luận về các hình thức thù lao khác nhau được trả cho nhân viên, bao gồm quyền lợi phụ, đóng góp chương trình hưu trí, quyền chọn cổ phiếu và tài sản bị hạn chế.

Mẫu W-2. Nếu bạn là một nhân viên, bạn sẽ nhận được Mẫu W-2 từ chủ lao động, cho biết mức lương bạn nhận được cho các dịch vụ của mình. Bao gồm tiền lương của bạn trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR, dòng 1a, kể cả khi bạn không nhận được Mẫu W-2.

Trong một số trường hợp, chủ lao động không bắt buộc phải cung cấp Mẫu W-2 cho bạn. Chủ lao động không bắt buộc phải cung cấp cho bạn Mẫu W-2 nếu bạn làm công việc tại gia tại nhà của chủ lao động và nhận ít hơn \$2.700 bằng tiền mặt trong năm dương lịch đồng thời bạn không bị khấu lưu thuế thu nhập liên bang từ tiền công của mình.

Công việc tại gia là công việc được thực hiện trong hoặc xung quanh nhà của chủ lao động. Một số ví dụ về nhân viên làm công việc tại gia bao gồm:

- Người trông trẻ,
- Quản gia,
- Người trông nom,
- Người nấu ăn,
- Người giúp việc gia đình,
- Tài xế,
- Trợ lý y tế,
- Nhân viên vệ sinh nhà cửa,
- Người trông nhà,
- Người giúp việc,
- Bảo mẫu,
- Y tá riêng, và
- Thợ làm vườn.

Xem Bảng H (Mẫu 1040), Thuế việc làm tại gia, hướng dẫn, và Ấn phẩm 926 để biết thêm thông tin.

Nếu bạn đã cung cấp các dịch vụ, ngoài các dịch vụ được thực hiện với tư cách nhà thầu độc lập, và chủ lao động không khấu trừ thuế an sinh xã hội và Medicare từ tiền lương của bạn, bạn phải nộp Mẫu 8919, Thuế An sinh Xã hội và Medicare chưa thu trên tiền công, với Mẫu 1040 hoặc 1040-SR. Xem Mẫu 8919 và hướng dẫn để tìm hiểu thêm thông tin về cách tính tiền công và thuế chưa khai báo cũng như cách khai báo những khoản này trên tờ khai thuế thu nhập của bạn.

Nhà giữ trẻ. Nếu bạn cung cấp dịch vụ chăm sóc trẻ em, tại nhà của trẻ hoặc tại nhà của bạn hoặc địa điểm kinh doanh khác, tiền bạn nhận được phải được tính vào thu nhập của bạn. Nếu bạn không phải là một nhân viên, bạn có thể là người tự kinh doanh và phải khai báo các khoản thanh toán cho dịch vụ của bạn trên Bảng C (Mẫu 1040), Lợi nhuận

hoặc Lỗ từ kinh doanh. Nói chung, bạn không phải là nhân viên trừ khi bạn phải tuân theo ý chí và chịu sự kiểm soát của người thuê bạn về nội dung công việc và cách thức thực hiện.

Trông trẻ. Nếu bạn được trả tiền để trông trẻ, kể cả thân nhân hay trẻ em hàng xóm, dù thường xuyên hay chỉ định kỳ, các quy tắc đối với nhà giữ trẻ sẽ áp dụng cho bạn.

Thuế tự kinh doanh. Cho dù bạn là nhân viên hay người tự kinh doanh, thu nhập của bạn có thể phải chịu thuế tự kinh doanh. Xem hướng dẫn cho Bảng C và SE (Mẫu 1040) nếu bạn là người tự doanh.

Đồng thời xem Ấn phẩm 926 để biết thêm thông tin.

Thù lao hỗn hợp

Phần này thảo luận về các hình thức thù lao khác được trả cho nhân viên.

Tiền hoa hồng ứng trước và thu nhập kiểm được khác. Nếu bạn nhận được tiền hoa hồng ứng trước hoặc những khoản khác cho các dịch vụ sẽ được thực hiện trong tương lai và bạn là người đóng thuế theo phương pháp tiền mặt, bạn phải tính các khoản này vào thu nhập của mình trong năm bạn nhận được.

Nếu bạn hoàn trả tiền hoa hồng chưa được hưởng hoặc các khoản khác trong cùng năm bạn nhận được, hãy giảm số tiền tính vào thu nhập của bạn, số tiền giảm bằng số tiền hoàn trả. Nếu bạn hoàn trả trong năm thuế sau đó, bạn có thể khấu trừ từng khoản tiền hoàn trả trên Bảng A (Mẫu 1040), dòng 16, hoặc bạn có thể ghi có cho năm đó. Tham khảo mục Các khoản hoàn trả ở chương 8.

Các khoản phụ cấp và hoàn lại. Nếu bạn nhận được phụ cấp hoặc hoàn lại cho chi phí đi lại, vận chuyển hoặc các chi phí kinh doanh khác từ chủ lao động, xem Ấn phẩm 463, Chi phí đi lại, quà tặng, và xe hơi. Nếu bạn là một

thành viên của quân đội và bạn được hoàn lại chi phí di chuyển, tham khảo Ấn phẩm 521, Chi phí di chuyển.

Phần thưởng của tiền truy lĩnh. Nếu bạn nhận được một khoản thanh toán của giải quyết hoặc phán quyết của tiền truy lĩnh , bạn phải tính số tiền này vào thu nhập của mình. Điều này bao gồm các khoản thanh toán cho bạn cho tổn thất, phí bảo hiểm nhân thọ chưa thanh toán, và phí bảo hiểm sức khỏe chưa thanh toán. Bạn Chủ lao động sẽ báo cáo khoản thanh toán này cho bạn trên Mẫu W-2.

Tiền thưởng và phần thưởng. Nếu bạn nhận được tiền thưởng hoặc phần thưởng (tiền mặt, hàng hóa, dịch vụ, v.v.) từ chủ lao động, bạn phải tính giá trị của tiền thưởng và phần thưởng vào thu nhập của mình. Tuy nhiên, nếu chủ lao động chỉ hứa sẽ trả cho bạn tiền thưởng hoặc phần thưởng vào một thời điểm nào đó trong tương lai, khoản tiền

đó sẽ không chịu thuế cho đến khi bạn nhận được hoặc có thể sử dụng.

Phần thưởng thành tích cho nhân viên.

Nếu bạn nhận được phần thưởng là tài sản cá nhân hữu hình (ngoài tiền mặt, phiếu quà tặng hoặc tương đương) cho thâm niên công tác hoặc thành tích an toàn, bạn thường có thể loại trừ giá trị của phần thưởng khỏi thu nhập của mình. Số tiền bạn có thể loại trừ hạn mức ở mức chi phí của chủ lao động và không được nhiều hơn \$1.600 cho các phần thưởng chương trình đủ điều kiện hoặc \$400 cho các phần thưởng chương trình không đủ điều kiện đối với tất cả các phần thưởng mà bạn nhận được trong năm. Chủ lao động có thể cho bạn biết phần thưởng của bạn có phải là phần thưởng chương trình đủ điều kiện hay không. Chủ lao động phải tổ chức trao thưởng trang trọng, trong những điều kiện và hoàn cảnh không tạo ra nghi vấn rằng phần thưởng này là một khoản thù lao trá hình.

Tuy nhiên, quy định loại trừ không áp dụng đối với các loại phần thưởng sau.

- Phần thưởng thâm niên công tác nếu bạn nhận được phần thưởng này cho thời gian công tác dưới 5 năm hoặc nếu bạn đã nhận phần thưởng thâm niên công tác trong năm hoặc 4 năm trước đó.
- Phần thưởng thành tích an toàn nếu bạn là cán bộ quản lý, quản trị viên, nhân viên văn thư hoặc nhân viên chuyên môn khác hoặc nếu hơn 10% nhân viên đủ điều kiện đã từng nhận được phần thưởng thành tích an toàn trong năm.

Ví dụ. Bạn nhận được ba phần thưởng thành tích cho nhân viên trong năm: một phần thưởng chương trình không đủ điều kiện là chiếc đồng hồ đeo tay trị giá \$250, hai phần thưởng chương trình đủ điều kiện là dàn âm thanh nổi trị giá \$1.000 và bộ gậy đánh gôn trị giá \$500. Giả sử các yêu cầu đối với phần thưởng chương trình đủ điều kiện được đáp ứng, giá trị mỗi phần thưởng kể trên sẽ được

loại trừ khỏi thu nhập. Tuy nhiên, vì tổng giá trị phần thưởng \$1.750 lớn hơn mức \$1.600, bạn phải tính \$150 (\$1.750 – \$1.600) vào thu nhập của mình.

Thanh toán tiền công chênh lệch. Đây là bất kỳ khoản tiền nào mà chủ lao động trả cho bạn trong khoảng thời gian không quá 30 ngày khi bạn làm nhiệm vụ trong lực lượng đồng phục liên bang đồng thời tương ứng với toàn bộ hoặc một phần tiền lương mà bạn đáng lẽ được nhận từ chủ lao động trong khoảng thời gian đó. Khoản tiền này được coi là tiền công và phải chịu khấu lưu thuế thu nhập, nhưng không phải thuế FICA hay FUTA. Khoản thanh toán trên được khai báo là tiền công trên Mẫu W-2.

Phụ cấp sinh hoạt phí của chính phủ. Hầu hết các khoản thanh toán mà nhân viên dân sự của Chính phủ Hoa Kỳ nhận được khi làm việc ở nước ngoài đều phải chịu thuế. Tuy nhiên, một số khoản trợ cấp sinh hoạt phí được miễn thuế. Ấn phẩm 516, Nhân viên dân

sự của Chính phủ Hoa Kỳ làm nhiệm vụ ở nước ngoài, giải thích quy tắc xử lý thuế đối với các khoản trợ cấp, chênh lệch cùng những khoản tiền lương đặc biệt khác mà bạn nhận được khi làm việc ở nước ngoài.

Chương trình thù lao hoãn thuế không đủ điều kiện. Chủ lao động có thể báo cáo cho bạn tổng số tiền hoãn thuế trong năm theo chương trình thù lao hoãn thuế không đủ điều kiện trên Mẫu W-2, ô 12, sử dụng mã Y. Số tiền này không tính vào thu nhập của bạn.

Tuy nhiên, nếu tại bất kỳ thời điểm nào trong năm thuế, chương trình không đáp ứng một số yêu cầu nhất định hoặc không vận hành theo những yêu cầu đó, tất cả số tiền hoãn thuế theo chương trình cho năm thuế hiện tại và tất cả các năm thuế trước đó trong phạm vi đã trả và chưa khai báo trong thu nhập sẽ được tính vào thu nhập của bạn cho năm hiện tại. Số tiền này được gộp trong tiền lương của bạn, ở Mẫu W-2, ô 1 hoặc ở Mẫu W-2, ô 12, sử dụng mã Z.

Phiếu nợ nhận được cho phục vụ. Nếu chủ lao động cung cấp cho bạn phiếu nợ bảo đảm để thanh toán cho các dịch vụ của bạn, bạn phải tính giá trị thị trường hợp lý (thường là giá trị chiết khấu) của phiếu nợ vào thu nhập trong năm bạn nhận được phiếu nợ. Sau đó, khi bạn nhận tiền thanh toán trên phiếu nợ, một phần tương ứng của mỗi khoản thanh toán là khoản thu hồi giá trị thị trường hợp lý mà bạn đã tính vào thu nhập của mình trước đó. Không tính số tiền này vào thu nhập của bạn một lần nữa. Tính phần còn lại của khoản thanh toán vào thu nhập của bạn trong năm nhận thanh toán.

Nếu chủ lao động cung cấp cho bạn phiếu nợ không có bảo đảm và không thể chuyển nhượng để thanh toán cho các dịch vụ của bạn, tiền thanh toán trên phiếu nợ được ghi có vào số tiền gốc của phiếu nợ là thu nhập thù lao khi bạn nhận được.

Bồi thường thôi việc. Nếu bạn nhận được bồi thường thôi việc khi việc làm của bạn với chủ lao động chấm dứt hoặc bị hủy bỏ, bạn phải tính số tiền này vào thu nhập của mình.

Tiền lương nghỉ phép tích lũy. Nếu bạn là nhân viên liên bang và nhận thanh toán một lần cho số ngày nghỉ phép tích lũy hàng năm khi bạn nghỉ hưu hoặc từ chức, số tiền này sẽ được tính vào tiền lương trên Mẫu W-2 của bạn.

Nếu bạn từ chức ở một cơ quan và được một cơ quan khác tuyển dụng lại, bạn có thể phải hoàn trả một phần tiền nghỉ phép hàng năm thanh toán một lần của mình cho cơ quan thứ hai. Bạn có thể trừ số tiền bạn đã hoàn trả trong cùng năm thuế mà bạn nhận được từ tổng lương. Đính kèm tờ khai thuế của bạn bản sao biên lai hoặc bản sao kê do cơ quan nhận hoàn trả cung cấp để giải trình phần chênh lệch giữa tiền lương trên tờ khai thuế và tiền lương trên Mẫu W-2 của bạn.

Dịch vụ hỗ trợ tìm việc. Nếu bạn chấp nhận mức trợ cấp thôi việc thấp hơn để có thể nhận dịch vụ hỗ trợ tìm việc(ví dụ như đào tạo về kỹ năng viết sơ yếu lý lịch và phỏng vấn), bạn phải tính mức trợ cấp thôi việc khi chưa giảm vào thu nhập.

Tiền lương nghỉ bệnh. Tiền mà bạn nhận được từ chủ lao động khi bạn bị ốm hoặc bị thương là một phần tiền lương hoặc tiền công của bạn. Ngoài ra, bạn phải tính vào thu nhập của mình các khoản tiền lương trả khi nghỉ bệnh nhận được từ bất kỳ bên thanh toán nào dưới đây.

- Quỹ phúc lợi.
- Quỹ bệnh tật hoặc thương tật của tiểu bang.
- Hiệp hội chủ lao động hoặc nhân viên.
- Công ty bảo hiểm, nếu chủ lao động của bạn đã trả tiền cho chương trình.

Tuy nhiên, nếu bạn tự thanh toán phí hợp đồng bảo hiểm tai nạn hoặc bảo hiểm sức khỏe, quyền lợi được hưởng theo hợp đồng này sẽ không phải chịu thuế. Để tìm hiểu thêm thông tin, tham khảo Ấn phẩm 525, Thu nhập chịu thuế và không chịu thuế.

Thuế an sinh xã hội và Medicare do chủ lao động trả. Nếu bạn và chủ lao động có thỏa thuận rằng chủ lao động sẽ trả thuế an sinh xã hội và Medicare mà không khấu trừ khoản tiền trên từ tổng lương của bạn, bạn phải khai báo số tiền thuế đã trả cho bạn là tiền lương chịu thuế trên tờ khai thuế. Khoản thanh toán này cũng được coi là tiền lương để tính thuế an sinh xã hội và Medicare cũng như phúc lợi an sinh xã hội và Medicare của bạn. Tuy nhiên, khoản thanh toán này không được coi là tiền lương chịu thuế an sinh xã hội và Medicare nếu bạn là người làm việc tại gia hoặc người làm việc trong nông trại.

Quyền tăng giá cổ phiếu. Không tính quyền tăng giá cổ phiếu do chủ lao động cấp vào thu nhập cho đến khi bạn thực hiện (sử dụng) quyền. Khi bạn sử dụng quyền, bạn được nhận thanh toán tiền mặt bằng giá trị thị trường hợp lý của cổ phiếu công ty vào ngày sử dụng trừ đi giá trị thị trường hợp lý vào ngày quyền được cấp. Bạn phải tính khoản thanh toán bằng tiền mặt trên vào thu nhập của mình trong năm bạn sử dụng quyền.

Quyền lợi phụ

Quyền lợi phụ gắn với việc thực hiện các dịch vụ được tính vào thu nhập của bạn như một khoản thù lao trừ khi bạn trả giá trị thị trường hợp lý cho những quyền lợi này hoặc nếu được loại trừ theo luật. Việc hạn chế thực hiện dịch vụ (ví dụ: theo giao ước không cạnh tranh) được coi là thực hiện dịch vụ cho mục đích của quy tắc này.

Chu kỳ kế toán. Bạn phải sử dụng cùng chu kỳ kế toán mà chủ lao động áp dụng để khai báo quyền lợi phụ không phải tiền mặt và phải chịu thuế của mình. Chủ lao động có thể lựa chọn khai báo quyền lợi phụ không phải tiền mặt và phải chịu thuế bằng cách sử dụng một trong các quy tắc sau.

- Quy tắc chung: quyền lợi được khai báo cho tròn một năm dương lịch (từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12).
- Quy tắc chu kỳ kế toán đặc biệt: quyền lợi được cung cấp trong 2 tháng cuối cùng của năm theo năm dương lịch (hoặc khoảng thời gian ngắn hơn) được coi là cung cấp trong năm theo năm dương lịch tiếp theo. Ví dụ, mỗi năm chủ lao động của bạn khai báo giá trị quyền lợi đã cung cấp trong 2 tháng cuối của năm trước và 10 tháng đầu của năm hiện tại.

Chủ lao động không bắt buộc phải sử dụng cùng một chu kỳ kế toán cho mỗi hình thức quyền lợi phụ, nhưng phải sử dụng cùng một

chu kỳ kế toán cho tất cả nhân viên nhận một hình thức quyền lợi cụ thể.

Bạn phải sử dụng cùng chu kỳ kế toán mà bạn dùng để khai báo quyền lợi để yêu cầu khấu trừ chi phí kinh doanh cho nhân viên (ví dụ: sử dụng xe hơi).

Mẫu W-2. Chủ lao động phải khai báo tất cả quyền lợi phụ chịu thuế vào Mẫu W-2, ô 1, như tiền lương, tiền boa, và các khoản thù lao khác và, nếu có, vào ô 3 và 5 như tiền lương chịu thuế an sinh xã hội và Medicare. Mặc dù không bắt buộc, chủ lao động có thể khai báo tổng giá trị quyền lợi phụ ở ô 14 (hoặc trên một tờ khai riêng). Tuy nhiên, nếu chủ lao động cung cấp xe cho bạn và tính 100% giá trị thuê hàng năm vào thu nhập của bạn, chủ lao động phải khai báo riêng giá trị này cho bạn trong ô 14 (hoặc trên một tờ khai riêng).

Chương trình Bảo hiểm Tai nạn hoặc Sức khỏe

Trong hầu hết các trường hợp, giá trị của chương trình bảo hiểm tai nạn hoặc sức khỏe mà chủ lao động cung cấp cho bạn không được tính vào thu nhập của bạn. Quyền lợi mà bạn nhận được từ chương trình có thể phải chịu thuế, nội dung này được trình bày ở phần sau trong mục Quyền lợi Ốm đau và Thương tật.

Để biết thông tin về các mục trong phần này, ngoài bảo hiểm chăm sóc dài hạn, tham khảo Ấn phẩm 969, Tài khoản tiết kiệm dành cho sức khỏe và các Chương trình sức khỏe được ưu đãi thuế khác.

Bảo hiểm chăm sóc dài hạn. Phần đóng góp của chủ lao động để cung cấp bảo hiểm cho các dịch vụ chăm sóc dài hạn thường không được tính vào thu nhập của bạn. Tuy nhiên, phần đóng góp thông qua tài khoản chi tiêu linh hoạt hoặc một cơ chế tương tự do chủ lao động cung cấp sẽ được tính vào thu

nhập của bạn. Số tiền này sẽ được khai báo là tiền lương trên Mẫu W-2, ô 1.

Phần đóng góp của bạn vào chương trình sẽ được thảo luận trong Ấn phẩm 502, Chi phí y tế và nha khoa.

Đóng góp cho Archer MSA. Phần đóng góp của chủ lao động cho Archer MSA của bạn thường không được tính vào thu nhập của bạn. Tổng số tiền đóng góp sẽ được khai báo trên Mẫu W-2, ô 12 với mã R. Bạn phải khai báo số tiền này trên Mẫu 8853, Archer MSA và Hợp đồng bảo hiểm chăm sóc dài hạn. Nộp mẫu này kèm theo tờ khai thuế.

Tài khoản chi tiêu linh hoạt cho sức khỏe (FSA sức khỏe). Nếu chủ lao động của bạn cung cấp FSA sức khỏe là chương trình bảo hiểm tai nạn hoặc sức khỏe đủ điều kiện, số tiền giảm lương và hoàn lại chi phí chăm sóc sức khỏe của bạn, trong hầu hết các trường hợp, không được tính vào thu nhập của bạn.

Ghi chú. Có quy định về hạn mức đóng góp giảm lương đối với FSA sức khỏe cho các năm chương trình bắt đầu sau năm 2012. Đối với các năm thuế bắt đầu từ 2024, hạn mức (được điều chỉnh theo lạm phát) đối với phần giảm lương tự nguyện của nhân viên để đóng góp vào FSA y tế là \$3.200.

Tài khoản sức khỏe được hoàn lại (Health Reimbursement Arrangement, HRA). Nếu chủ lao động của bạn cung cấp HRA là chương trình bảo hiểm tai nạn hoặc sức khỏe đủ điều kiện, tiền bảo hiểm và hoàn lại chi phí chăm sóc sức khỏe của bạn thường không được tính vào thu nhập của bạn.

Tài khoản tiết kiệm dành cho sức khỏe (Health Savings Account, HSA). Nếu bạn là cá nhân đủ điều kiện, bạn và bất kỳ người nào khác, bao gồm chủ lao động hoặc một thành viên trong gia đình, có thể đóng góp vào HSA của mình. Các khoản đóng góp, ngoài phần đóng góp của chủ lao động, được khấu trừ trên tờ khai thuế của bạn cho dù bạn

có khấu trừ từng khoản hay không. Phần đóng góp của chủ lao động không được tính vào thu nhập của bạn. Tiền phân phối từ HSA được sử dụng để thanh toán các chi phí y tế đủ điều kiện sẽ không được tính vào thu nhập của bạn. Tiền phân phối không được sử dụng cho các chi phí y tế đủ điều kiện sẽ được tính vào thu nhập của bạn. Xem Ấn phẩm 969 để tìm hiểu yêu cầu của HSA.

Phần đóng góp của công ty hợp danh vào HSA của thành viên không phải là phần đóng góp của chủ lao động. Phần đóng góp này được coi như một khoản phân phối tiền và sẽ không được tính vào tổng thu nhập của thành viên. Phần đóng góp của công ty hợp danh vào HSA của thành viên cho các dịch vụ được cung cấp được coi là khoản thanh toán bảo đảm và sẽ được tính vào tổng thu nhập của thành viên. Trong cả hai trường hợp, thành viên có thể khấu trừ phần đóng góp vào HSA của mình.

Phần đóng góp của công ty S vào HSA của cổ đông-nhân viên 2% cho các dịch vụ được cung cấp được coi là khoản thanh toán đảm bảo và sẽ được tính vào tổng thu nhập của cổ đông-nhân viên. Cổ đông-nhân viên có thể khấu trừ phần đóng góp vào HSA của mình.

Phân phối quỹ HSA đủ điều kiện. Bạn có thể thực hiện phân phối một lần từ tài khoản hưu trí cá nhân (IRA) vào HSA và bạn thường sẽ không phải tính số tiền phân phối này vào thu nhập của mình.

Hỗ trợ nhận con nuôi

Bạn có thể loại trừ khỏi thu nhập của mình số tiền hoặc chi phí mà chủ lao động đã chi trả cho chi phí nhận con nuôi đủ điều kiện liên quan đến việc bạn nhận nuôi một trẻ đủ điều kiện. Tham khảo Hướng dẫn cho Mẫu 8839, Chi phí nhận con nuôi đủ điều kiện, để tìm hiểu thêm thông tin.

Chủ lao động sẽ khai báo quyền lợi do nhận con nuôi trên Mẫu W-2, ô 12 với mã T. Quyền lợi này cũng được khai báo là tiền lương chịu thuế an sinh xã hội và Medicare ở ô 3 và 5. Tuy nhiên, quyền lợi này không được khai báo là tiền lương ở ô 1. Để xác định số tiền chịu thuế và không chịu thuế, bạn phải hoàn thành Phần III của Mẫu 8839. Nộp mẫu này kèm theo tờ khai thuế.

Quyền lợi cực tiểu (tối thiểu)

Nếu chủ lao động cung cấp cho bạn một sản phẩm hoặc dịch vụ với giá trị quá nhỏ để hạch toán hợp lý, bạn thường không phải tính giá trị của những sản phẩm hoặc dịch vụ này vào thu nhập của mình. Trong hầu hết các trường hợp, không tính vào thu nhập của bạn giá trị chiết khấu tại nhà ăn của công ty, tiền taxi về nhà khi làm thêm giờ và các buổi dã ngoại của công ty.

Quà tặng ngày lễ. Nếu chủ lao động tặng cho bạn gà tây, giăm bông hoặc các vật phẩm chỉ có giá trị danh nghĩa khác vào lễ Giáng

Sinh hoặc những ngày lễ khác, không tính giá trị món quà vào thu nhập của bạn. Tuy nhiên, nếu chủ lao động tặng bạn tiền mặt hoặc quà tặng tương đương tiền mặt, bạn phải tính khoản tiền này vào thu nhập của mình.

Hỗ trợ giáo dục

Bạn có thể loại trừ khỏi thu nhập của mình tối đa \$5.250 tiền hỗ trợ giáo dục đủ điều kiện do chủ lao động cung cấp. Để biết thêm thông tin, xem Ấn phẩm 970, Lợi ích thuế cho Giáo dục (tiếng Anh).

Bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn

Trong hầu hết các trường hợp, chi phí cho phạm vi bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn tối đa \$50.000 do chủ lao động (hoặc chủ lao động trước đây) cung cấp cho bạn sẽ không được tính vào thu nhập của bạn. Tuy nhiên, bạn phải tính vào thu nhập chi phí bảo hiểm do chủ lao động cung cấp cao hơn mức chi phí cho phạm vi bảo hiểm \$50.000 trừ đi số tiền bạn trả để mua bảo hiểm.

Để tìm hiểu các trường hợp ngoại lệ, tham khảo Loại trừ toàn bộ chi phí và Tính thuế toàn bộ chi phí ở phần sau.

Nếu chủ lao động của bạn cung cấp phạm vi bảo hiểm hơn \$50.000, số tiền tính vào thu nhập sẽ được báo cáo như một phần tiền lương của bạn trên Mẫu W-2, ô 1. Ngoài ra, số tiền này sẽ được khai báo riêng ở ô 12 với mã C.

Bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn.

Bảo hiểm này là bảo hiểm nhân thọ có kỳ hạn (bảo hiểm trong một khoảng thời gian cố định) và:

- Cung cấp quyền lợi bồi thường tử vong chung,
- Được cung cấp cho một nhóm nhân viên,
- Được cung cấp theo chính sách do chủ lao động thực hiện, và
- Cung cấp số tiền bảo hiểm cho mỗi nhân viên dựa trên một công thức gây cản trở đối với lựa chọn cá nhân.

Quyền lợi vĩnh viễn. Nếu hợp đồng bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn của bạn bao gồm các quyền lợi vĩnh viễn, ví dụ như giá trị đóng phí một lần hoặc giá trị giải ước, bạn phải tính vào thu nhập của mình, dưới dạng tiền lương, chi phí các quyền lợi vĩnh viễn trừ đi số tiền bạn phải trả để nhận những quyền lợi này. Chủ lao động có thể cho bạn biết số tiền cần tính vào thu nhập của bạn.

Tiền tử tuất do tai nạn. Bảo hiểm trả tiền tử tuất do tai nạn hoặc các quyền lợi bồi thường tử vong khác nhưng không cung cấp quyền lợi bồi thường tử vong chung (ví dụ: bảo hiểm du lịch) không phải là bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn.

Chủ lao động trước đây. Nếu chủ lao động trước đây của bạn cung cấp hơn \$50.000 phạm vi bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn trong năm, số tiền tính vào thu nhập của bạn được báo cáo là tiền lương trên Mẫu W-2, ô 1. Ngoài ra, số tiền này được khai báo riêng ở ô 12 với mã C. Ô 12 cũng sẽ thể hiện số

tiền thuế an sinh xã hội và Medicare chưa thu trên phạm vi bảo hiểm vượt mức, với mã M và N. Bạn phải trả các khoản thuế này cùng với tờ khai thuế thu nhập của mình. Khai báo các khoản này trên Bảng 2 (Mẫu 1040), dòng 13.

Hai chủ lao động hoặc nhiều hơn. Số tiền loại trừ cho bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn do chủ lao động cung cấp không được vượt quá chi phí cho phạm vi bảo hiểm \$50.000, cho dù bảo hiểm được cung cấp bởi một chủ lao động hay nhiều chủ lao động. Nếu hai chủ lao động hoặc nhiều hơn cung cấp phạm vi bảo hiểm lớn hơn \$50.000, số tiền được khai báo là tiền lương trên Mẫu W-2 sẽ không đúng. Bạn phải tính toán số tiền để khai báo trong thu nhập của bạn. Lấy số tiền bạn tính ra trừ đi số tiền được khai báo trên Mẫu W-2, ô 12, mã C ở, cộng kết quả với số tiền lương được khai báo ở ô 1, sau đó khai báo tổng số trên tờ khai thuế của bạn.

Bảng tính 5-1. **Tính toán Chi phí bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn để khai báo trong thu nhập**

Lưu giữ cho hồ sơ của bạn



1. Nhập tổng giá trị phạm vi bảo hiểm của bạn từ (các) chủ lao động	1.	_____
2. Hạn mức loại trừ đối với bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn do chủ lao động cung cấp	2.	<u>50.000</u>
3. Lấy dòng 1 trừ dòng 2	3.	_____
4. Chia dòng 3 cho \$1.000. Tính chẵn đến hàng chục	4.	_____
5. Chuyển đến Bảng 5-1 . Sử dụng tuổi của bạn vào ngày cuối cùng của năm thuế, tìm nhóm tuổi ở cột bên trái và nhập chi phí từ cột bên phải tương ứng với nhóm tuổi của bạn.	5.	_____
6. Nhân dòng 4 với dòng 5	6.	_____
7. Nhập số tháng bảo hiểm đầy đủ với chi phí này	7.	_____
8. Nhân dòng 6 với dòng 7	8.	_____
9. Nhập phí bảo hiểm bạn đã trả mỗi tháng	9.	_____
10. Nhập số tháng bạn đã trả phí bảo hiểm	10.	_____
11. Nhân dòng 9 với dòng 10	11.	_____
12. Lấy dòng 8 trừ đi dòng 11. Khai báo số tiền này vào thu nhập của bạn dưới dạng tiền lương	12.	_____

Trang này cố ý để trống

Tính toán chi phí chịu thuế. Sử dụng Bảng tính 5- 1 để tính số tiền cần khai báo trong thu nhập của bạn.

Bảng 5-1. Chi phí \$1.000 bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn trong 1 tháng

Tuổi	Chi phí
Dưới 25	\$ 0,05
25 đến 29	0,06
30 đến 34	0,08
35 đến 39	0,09
40 đến 44	0,10
45 đến 49	0,15
50 đến 54	0,23
55 đến 59	0,43
60 đến 64	0,66
65 đến 69	1,27
70 trở lên	2,06

Ví dụ. Bạn 51 tuổi và làm việc cho công ty A và B. Cả hai công ty này đều cung cấp bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn cho bạn trong cả năm. Phạm vi bảo hiểm của bạn là \$35.000 với công ty A và \$45.000 với công ty B. Bạn trả phí bảo hiểm \$4,15 một tháng theo chương trình nhóm của công ty B. Bạn tính số tiền cần khai báo trong thu nhập của mình như trình bày ở Bảng tính 5-1. Tính toán Chi phí bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn để cộng trong thu nhập—Minh họa dưới đây.

Bảng tính 5-1. **Tính toán Chi phí bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn để cộng trong thu nhập-Minh họa**
Lưu giữ cho hồ sơ của bạn



1.	Nhập tổng giá trị phạm vi bảo hiểm của bạn từ (các) chủ lao động	1.	<u>80.000</u>
2.	Hạn mức loại trừ đối với bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn do chủ lao động cung cấp	2.	<u>50.000</u>
3.	Lấy dòng 1 trừ dòng 2	3.	<u>30.000</u>
4.	Chia dòng 3 cho \$1.000. Tính chẵn đến hàng chục	4.	<u>30,0</u>
5.	Chuyển đến Bảng 5-1 . Sử dụng tuổi của bạn vào ngày cuối cùng của năm thuế, tìm nhóm tuổi ở cột bên trái và nhập chi phí từ cột bên phải tương ứng với nhóm tuổi của bạn.	5.	<u>0,23</u>
6.	Nhân dòng 4 với dòng 5	6.	<u>6,90</u>
7.	Nhập số tháng bảo hiểm đầy đủ với chi phí này	7.	<u>12</u>
8.	Nhân dòng 6 với dòng 7	8.	<u>82,80</u>
9.	Nhập phí bảo hiểm bạn đã trả mỗi tháng	9.	<u>4,15</u>
10.	Nhập số tháng bạn đã trả phí bảo hiểm	10.	<u>12</u>
11.	Nhân dòng 9 với dòng 10	11.	<u>49,80</u>
12.	Lấy dòng 8 trừ đi dòng 11. Khai báo số tiền này vào thu nhập của bạn dưới dạng tiền lương	12.	<u>33,00</u>

Trang này cố ý để trống

Loại trừ toàn bộ chi phí. Bạn không phải chịu thuế đối với chi phí bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn nếu bất kỳ trường hợp nào dưới đây áp dụng.

1. Bạn bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn và đã nghỉ việc.
2. Chủ lao động là người thụ hưởng hợp đồng cho toàn bộ thời gian bảo hiểm có hiệu lực trong năm thuế.
3. Một tổ chức từ thiện (được định nghĩa ở Ấn phẩm 526, Đóng góp từ thiện) mà các khoản đóng góp cho tổ chức này được khấu trừ là người thụ hưởng duy nhất của hợp đồng bảo hiểm cho toàn bộ thời gian bảo hiểm có hiệu lực trong năm thuế. (Bạn không được khấu trừ tiền đóng góp từ thiện khi chỉ định tổ chức từ thiện là người thụ hưởng hợp đồng bảo hiểm của bạn.)
4. Chương trình đã tồn tại vào ngày 1 tháng 1, 1984, và:

- a. Bạn đã nghỉ hưu trước ngày 2 tháng 1, 1984 và được bảo hiểm theo chương trình đó vào thời điểm bạn nghỉ hưu, hoặc
- b. Bạn đủ 55 tuổi trước ngày 2 tháng 1, 1984 và được chủ lao động hoặc tổ chức tiền nhiệm của chủ lao động đó tuyển dụng trong năm 1983.

Tính thuế toàn bộ chi phí . Bạn phải chịu thuế đối với toàn bộ chi phí bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn nếu một trong các trường hợp dưới đây áp dụng.

- Bảo hiểm được cung cấp bởi chủ lao động thông qua quỹ tín thác của nhân viên đủ điều kiện, ví dụ như quỹ hưu trí hoặc chương trình niên kim đủ điều kiện.
- Bạn là nhân viên chủ chốt và chương trình của chủ lao động ưu đãi cho những nhân viên chủ chốt.

Dịch vụ Lập kế hoạch hưu trí

Nói chung, không khai báo giá trị các dịch vụ lập kế hoạch hưu trí đủ điều kiện được cung cấp cho bạn và vợ/chồng bạn bởi chương trình hưu trí đủ tiêu chuẩn của chủ lao động. Các dịch vụ đủ điều kiện bao gồm tư vấn lập kế hoạch hưu trí, thông tin về chương trình hưu trí của chủ lao động và thông tin cho biết chương trình này có thể phối hợp với chương trình thu nhập hưu trí cá nhân tổng thể của bạn như thế nào. Bạn không thể loại trừ giá trị dịch vụ hỗ trợ khai thuế, kế toán, pháp lý hoặc môi giới do chủ lao động cung cấp.

Vận chuyển

Nếu chủ lao động cung cấp cho bạn quyền lợi phụ về vận chuyển đủ điều kiện, bạn có thể loại trừ quyền lợi này khỏi thu nhập của mình, với hạn mức nhất định. Quyền lợi phụ về vận chuyển đủ điều kiện là:

- Vận chuyển bằng phương tiện giao thông trên đường cao tốc (ví dụ như xe van) giữa nhà ở và nơi làm việc của bạn,
- Vé phương tiện giao thông, hoặc
- Bãi đỗ xe đủ điều kiện.

Số tiền mặt mà chủ lao động hoàn lại cho những chi phí này theo thỏa thuận hoàn lại cũng được loại trừ. Tuy nhiên, tiền hoàn lại cho vé phương tiện giao thông chỉ được loại trừ nếu phiếu mua hàng hoặc vật phẩm tương tự chỉ có thể dùng để đổi lấy vé phương tiện giao thông không có sẵn để phân phát trực tiếp cho bạn.

Hạn mức loại trừ. Mức loại trừ đối với quyền lợi phụ về phương tiện đi lại và vé phương tiện giao thông không được nhiều hơn \$315 một tháng.

Mức loại trừ đối với quyền lợi phụ về bãi đỗ xe đủ tiêu chuẩn không được nhiều hơn \$315 một tháng.

Nếu quyền lợi có giá trị cao hơn các hạn mức này, phần vượt quá phải được tính vào thu nhập của bạn.

Xe đường cao tốc cho người đi lại thường xuyên. Đây là xe đường cao tốc có ít nhất sáu chỗ cho người lớn (không bao gồm lái xe). Tối thiểu 80% quãng đường di chuyển của chiếc xe là:

- Để đưa đón nhân viên từ nhà đến nơi làm việc và ngược lại, và
- cho các chuyến đi mà nhân viên chiếm ít nhất một nửa số chỗ ngồi của người lớn trên xe (không bao gồm lái xe).

Vé phương tiện giao thông. Bao gồm vé, mã thông báo, thẻ, phiếu mua hàng hoặc vật phẩm tương tự cho phép một người sử dụng phương tiện giao thông đại chúng (bao gồm phương tiện công cộng và tư nhân) miễn phí hoặc với giá được giảm hoặc sử dụng phương tiện giao thông đường cao tốc do một người

kinh doanh vận tải điều khiển được cung cấp như một khoản thù lao.

Bãi đỗ xe đủ điều kiện. Bao gồm bãi đỗ xe được cung cấp cho nhân viên tại hoặc gần địa điểm kinh doanh của chủ lao động. Còn bao gồm bãi đỗ xe được cung cấp tại hoặc gần địa điểm mà từ đó nhân viên đi tới nơi làm việc bằng phương tiện giao thông đại chúng, phương tiện giao thông đường cao tốc hoặc đi chung xe. Không bao gồm bãi đỗ xe tại hoặc gần nhà của nhân viên.

Đóng góp chương trình hưu trí

Phần đóng góp của chủ lao động vào chương trình hưu trí đủ điều kiện cho bạn không được tính vào thu nhập tại thời điểm đóng góp. (Chủ lao động có thể cho bạn biết chương trình hưu trí của bạn có đủ điều kiện hay không.) Tuy nhiên, chi phí bảo hiểm nhân thọ kèm theo chương trình sẽ có thể phải tính vào thu nhập.

Tham khảo Bảo hiểm nhân thọ theo nhóm có kỳ hạn ở phần trên, trong mục *Quyền lợi phụ*.

Nếu chủ lao động đóng góp vào một chương trình không đủ điều kiện cho bạn, bạn phải khai báo phần đóng góp này trong thu nhập của mình như tiền lương cho năm thuế mà các khoản đóng góp được thực hiện. Tuy nhiên, nếu quyền lợi của bạn theo chương trình không thể chuyển nhượng hoặc có nguy cơ cao bị tịch thu (bạn có khả năng mất quyền lợi này) tại thời điểm đóng góp, bạn không phải khai báo giá trị quyền lợi trong thu nhập của mình cho đến khi quyền lợi này có thể chuyển nhượng hoặc không còn chịu nguy cơ cao bị tịch thu.



Để tìm hiểu thông tin về tiền phân phối từ các chương trình hưu trí, tham khảo Ấn phẩm 575, Thu nhập lương hưu và niên kim (hoặc Ấn phẩm 721, Hướng dẫn về Thuế đối với quyền lợi hưu trí của Dịch vụ dân sự Hoa Kỳ, nếu bạn là nhân viên liên bang hoặc nhân viên liên bang đã về hưu).

Hoãn thuế tự chọn. Nếu bạn được bao trả bởi một số chương trình hưu trí nhất định, bạn có thể lựa chọn để chủ lao động đóng góp một phần thù lao của bạn vào quỹ hưu trí, thay vì trả cho bạn. Số tiền bạn dành ra (được gọi là “hoãn thuế tự chọn”) được coi là phần đóng góp của chủ lao động cho một chương trình đủ điều kiện. Hoãn thuế tự chọn, ngoại trừ khoản đóng góp Roth được chỉ định (sẽ thảo luận ở phần sau), không được tính vào tiền lương chịu thuế thu nhập tại thời điểm đóng góp. Thay vào đó, khoản này sẽ chịu thuế thu nhập khi được phân bổ từ chương trình. Tuy nhiên, tiền hoãn thuế tự chọn sẽ được tính vào tiền lương chịu thuế an sinh xã hội và Medicare tại thời điểm đóng góp.

Hoãn thuế tự chọn bao gồm đóng góp tự chọn vào các chương trình hưu trí sau.

1. Hợp đồng tiền mặt hoặc thu nhập hoãn thuế (chương trình 401(k)).

2. Chương trình Tiết kiệm để dành cho nhân viên liên bang.
3. Chương trình hưu trí đơn giản hóa trích từ lương cho nhân viên (Salary Reduction Simplified Employee Pension Plan, SARSEP).
4. Chương trình ưu đãi tiết kiệm tương ứng cho nhân viên (chương trình Savings Incentive Match Plans for Employees, SIMPLE).
5. Chương trình niên kim tránh thuế (các chương trình theo mục 403(b)).
6. Các chương trình theo mục 501(c)(18)(D).
7. Các chương trình theo mục 457.

Kế hoạch đóng góp tự động đủ điều kiện.

Đối với kế hoạch đóng góp tự động đủ điều kiện, chủ lao động có thể coi như bạn đã lựa chọn đóng góp một phần thù lao của bạn vào một chương trình theo mục 401(k).

Bạn sẽ nhận được thông báo bằng văn bản về quyền và nghĩa vụ của mình theo kế hoạch đóng góp tự động đủ điều kiện. Thông báo phải giải thích:

- Quyền lựa chọn không thực hiện đóng góp tự chọn hoặc thực hiện đóng góp với tỷ lệ khác; và
- Các khoản đóng góp sẽ được đầu tư như thế nào khi bạn không đưa ra quyết định đầu tư.

Bạn phải được cho một khoảng thời gian hợp lý sau khi nhận được thông báo và trước khi khoản đóng góp tự chọn đầu tiên được thực hiện để lựa chọn hình thức đóng góp.

Hạn mức hoãn thuế tổng thể. Cho năm 2024, trong hầu hết các trường hợp, bạn được phép hoãn thuế cho tối đa \$23.000 tiền đóng góp vào các chương trình được liệt kê ở mục (1) đến (3) và (5) trên đây. Hạn mức đối với các chương trình SIMPLE là \$16.000. Hạn mức cho các chương trình theo mục

501(c)(18)(D) là mức thấp hơn giữa \$7.000 và 25% số tiền đóng góp của bạn. Hạn mức cho các chương trình theo mục 457 là mức thấp hơn giữa số tiền thù lao phải tính vào và \$23.000. Số tiền hoãn thuế theo hạn mức của chương trình cụ thể là một phần của hạn mức hoãn thuế tổng thể.

Đóng góp Roth được chỉ định. Chủ lao động với các chương trình theo mục 401(k), 403(b), và mục 457 của chính phủ có thể xây dựng chương trình đóng góp Roth đủ điều kiện để bạn có thể lựa chọn chỉ định một phần hoặc toàn bộ tiền hoãn thuế tự chọn vào chương trình của bạn là khoản đóng góp Roth sau thuế. Đóng góp Roth được chỉ định được coi như các khoản hoãn thuế tự chọn, ngoại trừ việc khoản đóng góp này sẽ được tính vào thu nhập tại thời điểm đóng góp.

Hoãn thuế vượt mức. Chủ lao động hoặc người quản trị chương trình của bạn có thể áp dụng hạn mức năm thích hợp khi xác định mức đóng góp vào chương trình của bạn.

Tuy nhiên, bạn có trách nhiệm theo dõi tổng số tiền hoãn thuế để đảm bảo rằng số tiền này không vượt quá hạn mức chung.

Nếu bạn dành ra nhiều hơn hạn mức, phần vượt quá thường sẽ được tính vào thu nhập của bạn cho năm đó, trừ khi bạn có khoản hoãn thuế vượt quá là đóng góp Roth được chỉ định. Xem Ấn phẩm 525 thảo luận về việc xử lý thuế đối với hoãn thuế vượt mức.

Đóng góp đuổi theo. Bạn có thể được phép đóng góp đuổi theo (hoãn thuế tự chọn bổ sung) nếu bạn từ 50 tuổi trở lên tại thời điểm cuối năm thuế.

Quyền chọn cổ phiếu

Nếu bạn nhận được quyền chọn mua/bán cổ phiếu hoặc tài sản khác không theo luật định để thanh toán cho dịch vụ của bạn, bạn thường sẽ có thu nhập khi nhận được quyền chọn, khi bạn thực hiện quyền chọn (sử dụng quyền chọn để mua/bán cổ phiếu hoặc tài sản khác), hoặc khi bạn bán hoặc thanh lý quyền

chọn. Tuy nhiên, nếu quyền chọn của bạn là quyền chọn cổ phiếu luật định, bạn sẽ không có thu nhập cho đến khi bạn bán hoặc giao dịch cổ phiếu của mình. Chủ lao động có thể cho bạn biết quyền chọn của bạn là loại nào. Để biết thêm thông tin, xem Ấn phẩm 525.

Tài sản bị hạn chế

Trong hầu hết các trường hợp, nếu bạn nhận tài sản cho các dịch vụ của mình, bạn phải khai báo giá trị thị trường hợp lý của tài sản vào thu nhập trong năm bạn nhận được tài sản này. Tuy nhiên, nếu bạn nhận được cổ phiếu hoặc tài sản khác có những hạn chế nhất định ảnh hưởng đến giá trị, bạn không phải khai báo giá trị của tài sản vào thu nhập cho đến khi tài sản thuộc quyền sở hữu của bạn. (Mặc dù bạn có thể lựa chọn tính giá trị của tài sản vào thu nhập của mình trong năm tài sản được chuyển cho bạn.) Để biết thêm thông tin, tham khảo mục *Restricted Property (Tài sản bị hạn chế)* trong Ấn phẩm 525.

Cổ tức nhận được trên cổ phiếu bị hạn chế. Cổ tức mà bạn nhận được trên cổ phiếu bị hạn chế được coi là thù lao chứ không phải là thu nhập cổ tức. Chủ lao động phải khai báo khoản thanh toán này trên Mẫu W-2 của bạn.

Cổ phiếu mà bạn lựa chọn tính vào thu nhập. Cổ tức bạn nhận được trên cổ phiếu bị hạn chế mà bạn đã chọn tính vào thu nhập của mình trong năm nhận chuyển nhượng được coi như bất kỳ khoản cổ tức nào khác. Hãy báo cáo khoản này như cổ tức trên tờ khai thuế của bạn. Để tìm hiểu nội dung thảo luận về cổ tức, tham khảo Ấn phẩm 550, Thu nhập và chi phí đầu tư.

Để tìm hiểu thông tin về cách xử lý cổ tức được báo cáo trên Mẫu W-2 và Mẫu 1099-DIV của bạn, xem *Dividends received on restricted stock* (Cổ tức nhận được trên cổ phiếu bị hạn chế) trong Ấn phẩm 525.

Quy tắc đặc biệt đối với một số nhân viên

Phần này trình bày các quy tắc đặc biệt đối với một số loại hình việc làm nhất định: thành viên của giới tăng lữ, thành viên của các dòng tu, người làm việc cho chủ lao động nước ngoài, quân nhân và tình nguyện viên.

Giáo sĩ

Thông thường, nếu bạn là thành viên giới tăng lữ, bạn phải tính vào thu nhập của mình tiền cúng dường và lệ phí cử hành đám cưới, lễ rửa tội, đám tang, thánh lễ, v.v. ngoài tiền lương của bạn. Nếu tiền cúng dường được gửi cho tổ chức tôn giáo, bạn sẽ không phải chịu thuế.

Nếu bạn là thành viên của một tổ chức tôn giáo và bạn đóng góp các khoản thu nhập từ bên ngoài của mình cho tổ chức tôn giáo, bạn vẫn phải khai báo những khoản thu nhập này vào thu nhập của mình.

Tuy nhiên, bạn có thể được hưởng khấu trừ đóng góp từ thiện cho số tiền đã đóng góp cho tổ chức. Tham khảo Ấn phẩm 526.

Hưu bổng. Hưu bổng hoặc tiền hưu trí trả cho thành viên của giới tăng lữ thường được đối xử như bất kỳ khoản hưu bổng hoặc niên kim nào khác. Khoản tiền này phải được khai báo ở dòng 5a và 5b trên Mẫu 1040 hoặc 1040-SR.

Nhà ở. Quy tắc đặc biệt về nhà ở áp dụng cho các thành viên của giới tăng lữ. Theo các quy tắc này, bạn sẽ không tính vào thu nhập của mình giá trị cho thuê nhà (bao gồm chi phí dịch vụ tiện ích) hoặc tiền trợ cấp thuê nhà chỉ định được cung cấp như một phần tiền lương của bạn. Tuy nhiên, mức loại trừ không thể nhiều hơn mức chi trả hợp lý cho các dịch vụ của bạn. Nếu bạn thanh toán chi phí dịch vụ tiện ích, bạn có thể loại trừ khoản trợ cấp được chỉ định cho chi phí dịch vụ tiện ích, lên tới mức chi phí thực tế của bạn.

Nhà ở và trợ cấp phải được cung cấp như tiền thù lao cho dịch vụ của bạn với tư cách là mục sư đã được tấn phong, cấp phép và ủy nhiệm. Tuy nhiên, bạn phải khai báo giá trị cho thuê của căn nhà hoặc tiền trợ cấp thuê nhà là thu nhập tự doanh trên Bảng SE (Mẫu 1040) nếu bạn phải chịu thuế tự doanh. Để biết thêm thông tin, xem Ấn phẩm 517, An sinh Xã hội và những thông tin khác cho Thành viên giới tăng lữ và Người làm việc liên quan đến tôn giáo.

Thành viên của các dòng tu

Nếu bạn là thành viên của một dòng tu đã tuyên thệ sống trong nghèo khó, cách bạn xử lý thu nhập mà bạn từ bỏ và chuyển cho dòng tu phụ thuộc vào việc các dịch vụ của bạn có được thực hiện cho dòng tu hay không.

Dịch vụ thực hiện cho dòng tu. Nếu bạn thực hiện các dịch vụ với tư cách là người đại diện của dòng tu khi thực hiện các nhiệm vụ theo yêu cầu của dòng tu, không khai báo vào thu nhập của bạn số tiền đã chuyển cho dòng tu.

Nếu dòng tu chỉ thị bạn thực hiện dịch vụ cho một cơ quan khác của nhà thờ giám sát hoặc tổ chức liên kết, bạn được coi là đang thực hiện các dịch vụ với tư cách là người đại diện của dòng tu. Tiền công bạn kiếm được với tư cách người đại diện của dòng tu mà bạn chuyển lại cho dòng tu sẽ không được tính vào thu nhập của bạn.

Ví dụ. Bạn là thành viên của dòng tu và đã tuyên thệ sống trong nghèo khó. Bạn từ bỏ quyền lợi đối với thu nhập của mình và chuyển cho dòng tu tất cả tiền lương và tiền công mà bạn kiếm được. Bạn là một y tá đã đăng ký, vì vậy dòng tu đã phân công bạn làm việc tại bệnh viện, một tổ chức liên kết của nhà thờ.

Tuy nhiên, bạn vẫn chịu sự chỉ đạo và kiểm soát chung của dòng tu. Bạn được coi là người đại diện của dòng tu và tiền lương bạn kiếm được tại bệnh viện mà bạn chuyển lại cho dòng tu sẽ không được tính vào thu nhập của bạn.

Dịch vụ thực hiện bên ngoài dòng tu. Nếu bạn được chỉ thị làm việc bên ngoài dòng tu, dịch vụ của bạn không phải là thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của dòng tu trừ khi những dịch vụ này đáp ứng cả hai yêu cầu dưới đây.

- Dịch vụ này thường là nhiệm vụ của các thành viên trong dòng tu.
- Dịch vụ này là một phần nhiệm vụ mà bạn phải thực hiện cho hoặc thay mặt dòng tu với tư cách là người đại diện.

Nếu bạn là nhân viên của bên thứ ba, dịch vụ mà bạn thực hiện cho bên thứ ba sẽ không được coi là theo chỉ đạo hoặc yêu cầu của dòng tu. Số tiền bạn nhận được cho những

dịch vụ này được tính vào thu nhập của bạn, kể cả khi bạn đã tuyên thệ sống trong nghèo khó.

Ví dụ. Bạn là thành viên của một dòng tu và đã tuyên thệ sống trong nghèo khó. Bạn từ bỏ toàn bộ quyền lợi đối với thu nhập của mình và chuyển thu nhập cho dòng tu.

Bạn là giáo viên. Bạn được cấp trên trong dòng tu chỉ thị xin việc tại một trường tư thục miễn thuế. Bạn trở thành nhân viên của trường và theo yêu cầu của bạn, trường trả tiền lương trực tiếp cho dòng tu.

Vì bạn là nhân viên của trường, bạn thực hiện dịch vụ cho trường thay vì với tư cách là người đại diện của dòng tu. Tiền lương bạn nhận được khi làm việc cho trường sẽ được tính vào thu nhập của bạn.

Chủ lao động nước ngoài

Các quy tắc đặc biệt sẽ áp dụng nếu bạn làm việc cho một chủ lao động nước ngoài.

Công dân Hoa Kỳ. Nếu bạn là công dân Hoa Kỳ làm việc tại Hoa Kỳ cho chính phủ nước ngoài, tổ chức quốc tế, đại sứ quán nước ngoài hoặc bất kỳ chủ lao động nước ngoài nào, bạn phải khai báo tiền lương vào thu nhập của mình.

Thuế an sinh xã hội và Medicare. Bạn được miễn thuế an sinh xã hội và Medicare nếu bạn được tuyển dụng tại Hoa Kỳ bởi một tổ chức quốc tế hoặc chính phủ nước ngoài. Tuy nhiên, bạn phải nộp thuế tự kinh doanh trên thu nhập từ các dịch vụ thực hiện tại Hoa Kỳ, cho dù bạn không phải là người tự kinh doanh. Quy tắc này cũng áp dụng nếu bạn là nhân viên của một cơ quan thuộc sở hữu hoàn toàn của chính phủ nước ngoài đủ điều kiện.

Nhân viên của các tổ chức quốc tế hoặc chính phủ nước ngoài. Thù lao mà bạn nhận được khi làm việc chính thức cho tổ chức quốc tế được miễn thuế thu nhập liên bang nếu bạn không phải là công dân Hoa Kỳ

hoặc bạn là công dân Philippines (cho dù bạn có phải là công dân Hoa Kỳ hay không).

Thù lao mà bạn nhận được khi làm việc chính thức cho chính phủ nước ngoài được miễn thuế thu nhập liên bang nếu tất cả điều kiện sau đều đúng.

- bạn không phải là công dân Hoa Kỳ hoặc bạn là công dân Philippines (cho dù bạn có phải là công dân Hoa Kỳ hay không).
- Công việc của bạn giống như công việc của nhân viên Hoa Kỳ ở nước ngoài.
- Chính phủ nước ngoài cung cấp quyền lợi miễn thuế ngang bằng cho nhân viên của Hoa Kỳ tại quốc gia của mình.

Từ bỏ tình trạng người nước ngoài. Nếu bạn là người nước ngoài làm việc cho chính phủ nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế và bạn nộp đơn từ bỏ theo mục 247(b) của Đạo luật Nhập cư và Quốc tịch để giữ tình trạng nhập cư của mình, các quy tắc khác có thể áp

dụng. Tham khảo mục *Foreign Employer (Chủ lao động nước ngoài)* trong Ấn phẩm 525.

Việc làm ở nước ngoài. Để tìm hiểu thông tin về xử lý thuế đối với thu nhập kiếm được ở nước ngoài, tham khảo Ấn phẩm 54.

Quân đội

Các khoản thanh toán mà bạn nhận khi tham gia nghĩa vụ quân sự thường phải chịu thuế như tiền lương, ngoại trừ tiền hưu trí, phải chịu thuế như một khoản hưu bổng. Phụ cấp thường không phải chịu thuế. Để tìm hiểu thông tin về xử lý thuế đối với phụ cấp và trợ cấp quân sự, tham khảo Ấn phẩm 3, Hướng dẫn Thuế cho Lực lượng Vũ trang.

Thanh toán tiền lương chênh lệch. Khoản tiền mà chủ lao động trả cho bạn trong thời gian bạn phục vụ trong lực lượng đồng phục liên bang được coi là thù lao. Khoản tiền lương này phải chịu khấu lưu thuế thu nhập và được báo cáo trên Mẫu W-2.

Tham khảo nội dung thảo luận trong mục Thù lao hỗn hợp ở phần trước.

Tiền hưu trí quân đội. Nếu tiền hưu trí của bạn dựa trên tuổi tác hoặc thời gian công tác, khoản tiền đó phải chịu thuế và sẽ được tính vào thu nhập của bạn như một khoản hưu bổng ở dòng 5a và 5b của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR. Không tính vào thu nhập của bạn tiền hưu trí hoặc tiền lương trả trước để cung cấp niên kim cho vợ/chồng hoặc con của bạn theo Chương trình Bảo vệ gia đình của Quân nhân đã nghỉ hưu hoặc Chương trình Phúc lợi cho Người còn lại.

Để tìm hiểu nội dung thảo luận về niên kim cho người còn sống, tham khảo Ấn phẩm 575, Thu nhập lương hưu và niên kim.

Thương tật. Nếu bạn nghỉ hưu do thương tật, tham khảo Hưu bổng thương tật của Chính phủ và Quân đội trong mục Quyền lợi ốm đau và thương tật, ở phần sau.

Quyền lợi cho cựu chiến binh. Không tính vào thu nhập của bạn quyền lợi cho cựu chiến binh trả theo luật, quy định hoặc thông lệ hành chính do Bộ Cựu chiến binh (VA) quản lý. Các khoản tiền sau đây trả cho cựu chiến binh hoặc gia đình của họ không phải chịu thuế.

- Phụ cấp giáo dục, đào tạo và sinh hoạt phí.
- Bồi thường thương tật và lương hưu cho thương binh được trả cho cựu chiến binh hoặc gia đình của họ.
- Trợ cấp nhà ở được thiết kế cho người sử dụng xe lăn.
- Trợ cấp phương tiện cơ giới cho cựu chiến binh bị mất thị lực hoặc khả năng sử dụng các chi.
- Tiền bảo hiểm của cựu chiến binh và cổ tức được trả cho cựu chiến binh hoặc người thụ hưởng, bao gồm tiền thu được từ hợp đồng bảo hiểm hỗn hợp của cựu chiến binh được trả trước khi qua đời.

- Tiền lãi từ cổ tức bảo hiểm mà bạn có thể ký gửi với VA.
- Quyền lợi theo chương trình chăm sóc người phụ thuộc.
- Tiền tử tuất trả cho thân nhân còn sống của thành viên Lực lượng Vũ trang mất sau ngày 10 tháng 9, 2001.
- Các khoản thanh toán theo chương trình làm việc kết hợp trị liệu được trả lương.
- Tiền thưởng của tiểu bang hoặc phân khu chính trị cho việc phục vụ trong khu vực chiến sự.

Tình nguyện viên

Quy tắc xử lý thuế đối với số tiền mà bạn nhận được khi làm nhân viên tình nguyện cho Đoàn Hòa Bình hoặc một cơ quan tương tự được đề cập trong nội dung thảo luận dưới đây.

Đoàn Hòa bình Phụ cấp sinh hoạt mà bạn nhận được khi làm tình nguyện viên hoặc lãnh đạo tình nguyện cho Đoàn Hòa bình để trang

trái chi phí nhà ở, dịch vụ tiện ích, đồ dùng gia đình, thực phẩm và quần áo thường được miễn thuế.

Phụ cấp chịu thuế. Tuy nhiên, các khoản phụ cấp sau đây phải được tính vào thu nhập của bạn và sẽ được báo cáo như tiền lương.

- Phụ cấp trả cho vợ/chồng và con nhỏ ở tuổi vị thành niên của bạn khi bạn là lãnh đạo tình nguyện tham gia huấn luyện ở Hoa Kỳ.
- Phụ cấp sinh hoạt mà Giám đốc Đoàn Hòa bình chỉ định là thù lao cơ bản. Đây là các khoản phụ cấp cho chi phí cá nhân như giúp việc, giặt là và bảo dưỡng quần áo, vui chơi, giải trí, đi lại, và các chi phí linh tinh khác.
- Phụ cấp nghỉ phép.
- Trợ cấp tái hòa nhập hoặc thanh toán nghỉ việc. Bạn được coi là đã nhận các khoản phụ cấp này khi tiền phụ cấp được ghi có vào tài khoản của bạn.

Ví dụ. Bạn là một tình nguyện viên của Đoàn Hòa bình và nhận được \$175 mỗi tháng tiền trợ cấp tái hòa nhập trong thời gian phục vụ của bạn, sẽ được trả một lần khi kết thúc thời gian phục vụ. Mặc dù bạn không thể sử dụng tiền trợ cấp cho đến khi kết thúc thời gian làm nhiệm vụ, bạn phải khai báo số tiền này vào thu nhập hàng tháng khi tài khoản của bạn được ghi có.

Tình nguyện viên phục vụ Mỹ (VISTA).

Nếu bạn là tình nguyện viên VISTA, bạn phải khai báo các khoản phụ cấp ăn ở được trả cho bạn như tiền lương.

Các chương trình của Đoàn Phục vụ

Người cao niên Quốc gia. Không tính vào thu nhập số tiền bạn nhận được cho các dịch vụ hỗ trợ hoặc tiền hoàn lại cho các chi phí tự chi trả từ các chương trình sau.

- Chương trình Tình nguyện viên cao niên đã nghỉ hưu (RSVP).
- Chương trình Ông Bà nuôi.

- Chương trình Đồng hành với Người cao niên.

Đoàn Phục vụ của các Lãnh đạo đã nghỉ hưu (SCORE). Nếu bạn nhận được tiền thanh toán cho các dịch vụ hỗ trợ hoặc tiền hoàn lại cho các chi phí tự chi trả từ SCORE, không khai báo số tiền này vào tổng thu nhập.

Tình nguyện tư vấn thuế. Không tính vào thu nhập của bạn số tiền hoàn lại mà bạn nhận được cho chi phí đi lại, ăn uống và các chi phí khác phát sinh trong quá trình bạn tiếp nhận đào tạo hoặc cung cấp dịch vụ tư vấn thuế thu nhập liên bang cho người cao niên (TCE).

bạn có thể khấu trừ như một khoản đóng góp từ thiện đối với các chi phí tự chi trả chưa được hoàn lại của mình khi tham gia chương trình tình nguyện hỗ trợ thuế thu nhập (VITA). Tham khảo Ấn phẩm 526.

Nhân viên cứu hỏa tình nguyện và nhân viên ứng cứu y tế khẩn cấp. Nếu bạn là lính cứu hỏa tình nguyện hoặc nhân viên ứng

cứu y tế khẩn cấp, đừng tính vào thu nhập của bạn những phúc lợi sau đây mà bạn nhận được từ chính quyền tiểu bang hoặc địa phương.

- Các khoản hoàn trả hoặc giảm thuế tài sản hoặc thuế thu nhập mà bạn nhận được do các dịch vụ mà bạn đã thực hiện với tư cách là lính cứu hỏa tình nguyện hoặc nhân viên cấp cứu y tế.
- Các khoản thanh toán bạn nhận được nhờ các dịch vụ bạn đã thực hiện với tư cách là lính cứu hỏa tình nguyện hoặc nhân viên ứng cứu y tế khẩn cấp, lên đến \$50 cho mỗi tháng mà bạn cung cấp dịch vụ.

Phần thu nhập bị loại trừ làm giảm tất cả các khoản khấu trừ thuế hoặc đóng góp liên quan.

Quyền lợi ốm đau và thương tật

Phần này thảo luận về quyền lợi ốm đau và thương tật, bao gồm hưu bổng thương tật,

hợp đồng bảo hiểm chăm sóc dài hạn, tiền bồi thường cho nhân viên và các phúc lợi khác.

Trong hầu hết các trường hợp, bạn phải báo cáo vào thu nhập số tiền mà bạn nhận được do bệnh tật và thương tật cá nhân thông qua chương trình bảo hiểm sức khỏe hoặc tai nạn do chủ lao động chi trả. Nếu bạn và chủ lao động cùng chi trả cho chương trình, chỉ số tiền mà bạn nhận được tương ứng với phần thanh toán của chủ lao động sẽ được báo cáo là thu nhập. Tuy nhiên, một số khoản thanh toán có thể không phải chịu thuế đối với bạn.

Để tìm hiểu thông tin về các khoản thanh toán không chịu thuế, tham khảo mục Hưu bổng thương tật của Chính phủ và Quân đội và Trợ cấp ốm đau và thương tật khác, ở phần sau.



Không báo cáo vào thu nhập số tiền hoàn lại các chi phí y tế phát sinh của bạn sau khi chương trình được thiết lập.

Chi phí do bạn thanh toán. Nếu bạn thanh toán toàn bộ chi phí của chương trình bảo hiểm sức khỏe hoặc tai nạn, không tính số tiền bạn nhận được từ chương trình cho bệnh tật và thương tật cá nhân vào thu nhập trên tờ khai thuế của bạn. Nếu chương trình hoàn lại cho bạn những chi phí y tế mà bạn đã khấu trừ trong một năm trước đó, bạn có thể phải khai báo một phần hoặc toàn bộ số tiền hoàn lại vào thu nhập của mình.

Tham khảo phần *What if You Receive Insurance Reimbursement in a Later Year?* (Sẽ thế nào nếu bạn nhận được khoản hoàn lại của bảo hiểm năm sau?) trong Ấn phẩm 502, Chi phí y tế và nha khoa.

Chương trình tự chọn. Trong hầu hết các trường hợp, nếu bạn được bảo hiểm tai nạn hoặc sức khỏe thông qua chương trình tự chọn và phí bảo hiểm không được tính vào thu nhập của bạn, bạn không được coi là đã trả phí bảo hiểm và bạn phải khai báo bất kỳ quyền lợi nào nhận được vào thu nhập của

mình. Nếu phí bảo hiểm được tính vào thu nhập của bạn, bạn được coi là đã trả phí bảo hiểm và bất kỳ quyền lợi nào mà bạn nhận được đều không phải chịu thuế.

Hưu bổng thương tật

Nếu bạn nghỉ hưu do thương tật, bạn phải khai báo trong thu nhập bất kỳ khoản trợ cấp thương tật nào mà bạn nhận được theo chương trình do chủ lao động chi trả.

Bạn phải khai báo các khoản thanh toán thương tật chịu thuế của mình như tiền lương ở dòng 1h của Mẫu 1040 hoặc 1040-SR cho đến khi bạn đến tuổi nghỉ hưu tối thiểu. Tuổi nghỉ hưu tối thiểu là tuổi mà bạn có thể nhận hưu bổng hoặc niên kim lần đầu tiên nếu bạn không bị thương tật.



Bạn có thể được nhận tín thuế nếu bạn bị thương tật toàn bộ và vĩnh viễn khi bạn nghỉ hưu. Để tìm hiểu thông tin về khoản tín thuế này và định nghĩa về thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, xem Ấn

phẩm 524, Tín thuế cho Người cao niên hoặc Người khuyết tật.

Bắt đầu từ ngày sau khi bạn đến tuổi nghỉ hưu tối thiểu, các khoản thanh toán bạn nhận được sẽ phải chịu thuế như hưu bổng hoặc niên kim. Khai báo khoản tiền này ở dòng 5a và 5b trên Mẫu 1040 hoặc

1040-SR. Các quy tắc báo cáo hưu bổng được giải thích trong mục Disability Pensions (Hưu bổng thương tật) trong Ấn phẩm 575.

Để tìm hiểu thông tin về các khoản trợ cấp thương tật từ chương trình của chính phủ được cung cấp để thay thế cho bồi thường thất nghiệp, tham khảo *Quyền lợi thất nghiệp* trong chương 8.

Chương trình hưu trí và chia sẻ lợi nhuận.

Nếu bạn nhận được tiền thanh toán từ chương trình hưu trí hoặc chương trình chia sẻ lợi nhuận không cung cấp tiền hưu trí cho thương tật, không coi các khoản thanh toán này là hưu bổng thương tật. Khoản thanh

toán này phải được báo cáo là hưu bổng hoặc niên kim. Để tìm hiểu thêm thông tin về hưu bổng, xem Ấn phẩm 575.

Tiền lương nghỉ phép tích lũy. Nếu bạn nghỉ hưu do thương tật, khoản thanh toán một lần mà bạn nhận được cho tiền lương nghỉ phép tích lũy được coi là tiền lương. Số tiền này không phải là trợ cấp thương tật. Khai báo số tiền này vào thu nhập trong năm thuế mà bạn nhận được.

Hưu bổng thương tật của Chính phủ và Quân đội

Một số khoản hưu bổng thương tật của chính phủ và quân đội không phải chịu thuế.

Thương tật gắn với quá trình phục vụ.

Bạn có thể loại trừ khỏi thu nhập số tiền mà bạn nhận được dưới hình thức hưu bổng, niên kim hoặc trợ cấp tương tự cho thương tật và bệnh tật cá nhân do làm nhiệm vụ tại một trong các lực lượng sau của chính phủ.

- Các lực lượng vũ trang của bất kỳ quốc gia nào.
- Cục Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia.
- Dịch vụ Y tế công cộng.
- Dịch vụ Ngoại giao.

Điều kiện để loại trừ. Không tính trợ cấp thương tật vào thu nhập của bạn nếu bất kỳ điều kiện nào dưới đây áp dụng.

1. Bạn có quyền nhận trợ cấp thương tật trước ngày 25 tháng 9, 1975.
2. Bạn là thành viên của một lực lượng chính phủ hoặc thành phần dự bị của lực lượng này, hoặc có cam kết ràng buộc bằng văn bản để trở thành thành viên, vào ngày 24 tháng 9, 1975.
3. Bạn nhận được trợ cấp thương tật cho chấn thương liên quan đến chiến đấu. Đây là thương tật hoặc bệnh tật cá nhân:

- a. Là kết quả trực tiếp của xung đột vũ trang;
 - b. Xảy ra khi Bạn tham gia vào lực lượng cực kỳ nguy hiểm;
 - c. Xảy ra trong điều kiện mô phỏng chiến tranh, bao gồm các bài tập huấn luyện như diễn tập; hoặc
 - d. Do phương tiện chiến tranh gây ra.
4. Bạn sẽ được quyền nhận tiền bồi thường thương tật từ Bộ Cựu chiến binh (VA) nếu bạn nộp đơn xin. Số tiền loại trừ của bạn theo điều kiện này bằng với số tiền bạn có thể được nhận từ VA.

Hưu bổng dựa trên số năm công tác. Nếu bạn nhận được hưu bổng dựa trên số năm công tác, trong hầu hết các trường hợp, bạn phải khai báo vào thu nhập của mình. Tuy nhiên, nếu tiền hưu bổng đủ điều kiện loại trừ theo diện thương tật gắn với quá trình phục vụ (đã thảo luận ở phần trên), không tính vào

thu nhập phần hưu bổng mà bạn có thể đã nhận được nếu hưu bổng được chi trả dựa trên tỷ lệ thương tật. Bạn phải khai báo phần còn lại của tiền hưu bổng vào thu nhập của bạn.

Quyết định hồi tố của VA. Nếu bạn nghỉ hưu từ lực lượng vũ trang dựa trên số năm công tác và sau đó được VA xếp hạng thương tật có giá trị hồi tố gắn với quá trình phục vụ, trợ cấp thương tật của bạn cho khoảng thời gian hồi tố được loại trừ khỏi thu nhập với mức tối đa là số tiền trợ cấp thương tật của VA mà bạn có thể đã được nhận. Bạn có thể yêu cầu hoàn lại số thuế đã nộp trên khoản tiền được loại trừ (tùy thuộc vào thời hiệu) bằng cách nộp tờ khai thuế sửa đổi trên Mẫu 1040-X cho từng năm trong thời gian hồi tố. Bạn phải gửi kèm mỗi Mẫu 1040-X bản sao của quyết định chính thức cấp trợ cấp hồi tố của VA. Quyết định phải nêu rõ số tiền đã khấu lưu và ngày hiệu lực của trợ cấp.

Nếu bạn nhận được trợ cấp thôi việc do thương tật trả một lần và sau đó được nhận trợ cấp thương tật của VA, loại trừ 100% số tiền trợ cấp thôi việc khỏi thu nhập của bạn. Tuy nhiên, bạn phải tính vào thu nhập của mình mọi khoản trợ cấp tái hòa nhập trả một lần hoặc trợ cấp thôi việc không do thương tật khác mà bạn nhận được sau khi mãn hạn nghĩa vụ, kể cả khi sau đó bạn được VA xếp hạng thương tật có hiệu lực hồi tố.

Thời gian giới hạn đặc biệt. Trong hầu hết các trường hợp, theo thời gian giới hạn, yêu cầu tín thuế hoặc hoàn thuế phải được nộp trong vòng 3 năm kể từ khi khai thuế hoặc 2 năm kể từ khi nộp thuế. Tuy nhiên, nếu bạn nhận được quyết định xếp hạng thương tật gắn với quá trình phục vụ có hiệu lực hồi tố, thời gian giới hạn sẽ được kéo dài thêm 1 năm bắt đầu từ ngày quyết định. Khoảng thời gian gia hạn 1 năm này áp dụng cho các yêu cầu tín thuế hoặc hoàn thuế nộp sau ngày 17 tháng 6, 2008 và không áp dụng cho bất kỳ

năm thuế nào bắt đầu hơn 5 năm trước ngày quyết định.

Tấn công khủng bố hoặc hành động quân sự. Không tính vào thu nhập của bạn tiền trợ cấp thương tật mà bạn nhận được cho thương tích do hậu quả trực tiếp của một cuộc tấn công khủng bố hoặc hành động quân sự nhằm vào Hòa Kỳ (hoặc các đồng minh), dù ở bên trong hay bên ngoài lãnh thổ Hoa Kỳ hoặc do hành động quân sự.

Xem Ấn phẩm 3920 và Ấn phẩm 907 để tìm hiểu thêm thông tin.

Hợp đồng Bảo hiểm chăm sóc dài hạn

Hợp đồng bảo hiểm chăm sóc dài hạn trong hầu hết các trường hợp được coi là hợp đồng bảo hiểm tai nạn và sức khỏe. Số tiền bạn nhận được từ hợp đồng này (ngoài cổ tức của chủ hợp đồng hoặc tiền hoàn lại phí bảo hiểm) trong hầu hết các trường hợp đều được loại trừ khỏi thu nhập như số tiền nhận được cho thương tật hoặc bệnh tật cá nhân.

Để yêu cầu loại trừ cho các khoản thanh toán trên cơ sở hàng ngày hoặc định kỳ khác theo hợp đồng bảo hiểm chăm sóc dài hạn, bạn phải nộp Mẫu 8853 cùng với tờ khai thuế của mình.

Hợp đồng bảo hiểm chăm sóc dài hạn là hợp đồng bảo hiểm chỉ cung cấp bảo hiểm cho các dịch vụ chăm sóc dài hạn đủ tiêu chuẩn. Hợp đồng phải:

- Được bảo đảm có thể tái tục;
- Không quy định giá trị giải ước bằng tiền mặt hoặc các khoản tiền khác có thể được thanh toán, chuyển nhượng, cầm cố hoặc vay mượn;
- Quy định rằng khoản hoàn trả, ngoài khoản hoàn trả khi người được bảo hiểm tử vong hoặc giải ước hoàn toàn hoặc hủy bỏ hoàn toàn hợp đồng cũng như cổ tức theo hợp đồng chỉ có thể được sử dụng để giảm phí mua bảo hiểm trong tương lai hoặc gia tăng các quyền lợi trong tương lai; và

- Trong hầu hết các trường hợp, không thanh toán hay hoàn lại chi phí phát sinh cho các dịch vụ hoặc hạng mục có thể được hoàn lại theo Medicare, ngoại trừ trường hợp Medicare là bên chi trả phụ hoặc hợp đồng thực hiện thanh toán hàng ngày hoặc trên cơ sở định kỳ khác mà không liên quan đến chi phí.

Dịch vụ chăm sóc dài hạn đủ tiêu chuẩn.

Dịch vụ chăm sóc dài hạn đủ tiêu chuẩn là:

- Các dịch vụ chẩn đoán, dự phòng, trị liệu, chữa trị, điều trị, giảm nhẹ và phục hồi chức năng cần thiết cũng như các dịch vụ chăm sóc cá nhân và duy trì; và
- Các dịch vụ được yêu cầu bởi một cá nhân bị bệnh mãn tính và được cung cấp theo chương trình chăm sóc do bác sĩ chăm sóc sức khỏe được cấp phép chỉ định.

Cá nhân bị bệnh mãn tính. Cá nhân bị bệnh mãn tính là người đã được chứng nhận bởi chuyên gia chăm sóc sức khỏe được cấp phép trong vòng 12 tháng trước đó là một trong những đối tượng sau.

- Một cá nhân, trong ít nhất 90 ngày, không thể thực hiện tối thiểu hai hoạt động sinh hoạt hàng ngày mà không cần trợ giúp đáng kể do mất khả năng hoạt động. Hoạt động sinh hoạt hàng ngày là ăn uống, đi vệ sinh, di chuyển, tắm rửa, mặc quần áo và tiết dục.
- Một cá nhân yêu cầu giám sát đáng kể để được bảo vệ khỏi các mối đe dọa đối với sức khỏe và an toàn do suy giảm nhận thức nghiêm trọng.

Hạn mức loại trừ. Bạn thường có thể loại trừ khỏi tổng thu nhập tối đa \$410 mỗi ngày cho năm 2024. Xem *Limit on exclusion (Hạn mức loại trừ)*, trong phần *Long-Term Care Insurance Contracts (Hợp đồng Bảo hiểm chăm sóc dài hạn)*, ở mục *Sickness and Injury*

Benefits (Quyền lợi ốm đau và thương tật)
trong Ấn phẩm 525 để tìm hiểu thêm thông tin.

Tiền bồi thường cho người lao động

Số tiền bạn nhận được dưới hình thức tiền bồi thường cho bệnh nghề nghiệp hoặc thương tật cho được miễn thuế hoàn toàn nếu được trả theo đạo luật tiền bồi thường cho người lao động hoặc một quy chế có cùng bản chất với đạo luật tiền bồi thường cho người lao động. Quy tắc loại trừ cũng được áp dụng cho thân nhân còn sống của bạn. Tuy nhiên, quy tắc loại trừ không áp dụng với các khoản trợ cấp từ chương trình hưu trí mà bạn nhận được dựa trên tuổi tác, thời gian công tác hoặc số tiền đã đóng góp vào chương trình, kể cả trong trường hợp bạn nghỉ hưu do bệnh nghề nghiệp hoặc thương tích.



Nếu một phần tiền bồi thường cho người lao động của bạn làm giảm phúc lợi an sinh xã hội hoặc phúc lợi hưu trí

đường sắt tương đương nhận được, phần đó được coi là phúc lợi an sinh xã hội (hoặc phúc lợi hưu trí đường sắt tương đương) và có thể phải chịu thuế. Để biết thêm thông tin, xem Ấn phẩm 915, Phúc lợi An sinh Xã hội và Hưu trí đường sắt tương đương.

Quay trở lại làm việc. Nếu bạn trở lại làm việc sau khi đủ điều kiện để nhận tiền bồi thường cho người lao động, tiền lương bạn nhận được để thực hiện các công việc nhẹ nhàng sẽ chịu thuế như tiền lương.

Quyền lợi ốm đau và thương tật khác

Ngoài hưu bổng thương tật và niên kim, bạn có thể nhận các khoản thanh toán khác cho bệnh tật hoặc thương tích.

Tiền lương nghỉ bệnh ngành đường sắt.

Tiền lương nghỉ bệnh mà bạn nhận được theo Đạo luật Bảo hiểm thất nghiệp đường sắt phải chịu thuế và bạn phải khai báo số tiền này vào thu nhập. Tuy nhiên, không khai báo vào

thu nhập nếu tiền được trả cho thương tích xảy ra khi đang làm nhiệm vụ.

Nếu bạn nhận được thu nhập do thương tật, xem Hưu bổng thương tật ở phần trên.

Đạo luật Lương bổng cho Nhân viên Liên bang (FECA). Tiền thanh toán nhận được theo Đạo luật này cho thương tật hoặc bệnh tật cá nhân bao gồm tiền thanh toán cho người thụ hưởng trong trường hợp tử vong không phải chịu thuế. Tuy nhiên, bạn phải chịu thuế trên số tiền lương tiếp tục trả mà bạn nhận được theo Đạo luật này cho tối đa 45 ngày trong khi yêu cầu được xem xét quyết định. Báo cáo khoản thu nhập này là tiền lương. Ngoài ra, tiền thanh toán cho thời gian nghỉ ốm trong khi yêu cầu được xử lý sẽ phải chịu thuế và phải được tính vào thu nhập của bạn như một khoản tiền lương.



Nếu một phần số tiền bạn nhận được theo FECA làm giảm phúc lợi an sinh xã hội hoặc hưu trí đường sắt tương đương nhận được, phần đó được coi là phúc

lợi an sinh xã hội (hoặc hưu trí đường sắt tương đương) và có thể phải chịu thuế. Xem Ấn phẩm 554 để tìm hiểu thêm thông tin.

Các khoản bồi thường khác. Nhiều khoản tiền khác mà bạn nhận như tiền bồi thường cho bệnh tật hoặc thương tật sẽ không phải chịu thuế. Bao gồm các khoản tiền sau.

- Các khoản bồi thường thiệt hại mà bạn nhận được cho thương tật hoặc bệnh tật thể chất, cho dù được trả một lần hay trả theo kỳ.
- Các quyền lợi nhận được theo chính sách bảo hiểm tai nạn hoặc sức khỏe do bạn hoặc chủ lao động đóng phí bảo hiểm nhưng bạn phải tính những quyền lợi này vào thu nhập của mình.
- Trợ cấp thương tật mà bạn nhận được khi mất thu nhập hoặc khả năng kiếm tiền do thương tích theo hợp đồng bảo hiểm xe hơi không có lỗi.

- Tiền bồi thường mà bạn nhận được nếu mất vĩnh viễn hoặc mất khả năng sử dụng một bộ phận hoặc chức năng của cơ thể, hoặc bị biến dạng vĩnh viễn. Khoản bồi thường này chỉ dựa trên thương tật chứ không dựa trên thời gian bạn nghỉ việc. Những quyền lợi này sẽ không chịu thuế kể cả khi chủ lao động trả tiền cho chương trình bảo hiểm tai nạn và sức khỏe cung cấp những quyền lợi này.

Bồi hoàn chi phí chăm sóc y tế. Tiền hoàn lại cho chi phí chăm sóc y tế thường không phải chịu thuế. Tuy nhiên, số tiền này có thể làm giảm mức khấu trừ chi phí y tế của bạn. Để tìm hiểu thêm thông tin, tham khảo Ấn phẩm 502.